

Số: 08/2023/QĐST-KDTM

Thành phố Vinh, ngày 05 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-KDTM ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP T; Địa chỉ trụ sở: số 108, đường T, quận H, thành phố Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị H – Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TMCP T – chi nhánh Vinh; Địa chỉ người đại diện theo ủy quyền: số A, đường D, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969; Nơi ĐKNKTT: khối 1, phường S, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Người có quyền lợi N vụ liên quan:** Ông Thái Bá N, sinh năm 1964; Nơi ĐKNKTT: khối 1, phường S, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị V đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP T toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 01/2020-HĐCVHM/NHCT442 ngày 24/07/2020 và Giấy Nhận nợ số 02 ngày 13/7/2020 đã ký kết tính đến ngày 27/6/2023 là: 2.268.865.769 đồng (Hai tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn, bảy trăm sáu mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc: 2.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 178.030.152 đồng; Lãi quá hạn: 90.835.616 đồng.

2.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (06/7/2023) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án

cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành, nếu bà Nguyễn Thị V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ N vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP T (VietinBank) là: 01(một) ô tô con nhãn hiệu LEXUS, Số loại: GX460, màu Nâu; số máy 1UR0596744; số khung 7FX605140446; Biển kiểm soát 37A - xxxxx theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037044 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Nghệ An cấp ngày 11/07/2016 mang tên bà Nguyễn Thị V.

Tài sản này đã được thế chấp tại Ngân hàng TMCP T theo Hợp đồng thế chấp ô tô số 01 – 2016/HĐTC ngày 12/7/2016; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp ô tô số 01 – 2016/HĐTC – SĐ01 ngày 24/7/2020 được ký kết giữa ngân hàng T với bà Nguyễn Thị V và ông Thái Bá N. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định pháp luật tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị V thỏa thuận chịu tiền án phí hòa giải thành KDTM theo quy định của pháp luật là 38.688.657 đồng (Ba mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí KDTM theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001526 ngày 01/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Vinh;
- Thi hành án nhân dân Tp Vinh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

Ngô Thị Hoa

